**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**QUẬN BÌNH THỦY**
**THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2024/DS-ST
Ngày: 03/01/2024.
V/v: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Oanh.

*Các Hội thẩm nhân dân*:

1/ Ông **Đỗ Trọng Tuấn**

2/ Bà **Trần Vĩnh Hạnh.**

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Trương Vũ Linh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ: Ông Nguyễn Văn Tâm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 253/2022/TLST-DS ngày 15 tháng 12 năm 2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 618/2023/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Lư Khâm Vũ**, sinh năm 19**

Địa chỉ: Số 67/2, Trần Hưng Đạo, phường Lê Bình, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

*Người đại diện ủy quyền của nguyên đơn:* **Công ty Luật TNHH MTV DA.**

Người đại diện theo pháp luật: Bà **Lê Thị Ngọc D**, sinh năm 19**; Chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ: Số 2**, đường Nguyễn Đ, phường An H, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Theo giấy ủy quyền ngày 25/10/2022.

*Công ty Luật TNHH MTV DA ủy quyền lại cho những người sau đây:*

1/ Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 19**.

2/ Ông **Thái Trung N**, sinh năm 19**.

3/ Ông **Nguyễn Thái V**, sinh năm 19**.

4/ Ông **Dương Minh P**, sinh ngày 04/10/20**.

Cùng địa chỉ: Số 2**, đường Nguyễn Đ, phường An H, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Theo văn bản ủy quyền ngày 26/10/2023. (ông Dương Minh Phú có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Bà **Trương Thị Kim C**, sinh năm 19**

Địa chỉ: Số 12**, Bùi Hữu N, phường Long T, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ. (vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*- Theo đơn khởi kiện đề ngày 25/10/2022 của ông Lư Khâm V và quá trình giải quyết, đại diện nguyên đơn ông Dương Minh P trình bày và yêu cầu như sau:*

Bà Trương Thị Kim C đã nhiều lần mượn tiền của ông Lư Khâm V, các lần mượn tiền đều có làm biên nhận nhận tiền mượn, cụ thể như sau:

Ngày 29 tháng 06 năm 2022 bà Trương Thị Kim C có mượn nguyên đơn số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) có làm biên nhận nhận tiền có xác lập thời hạn mượn tiền sẽ trả trong vòng 20 ngày (Hai mươi ngày) kể từ ngày mượn là 29 tháng 06 năm 2022 đến ngày 19 tháng 07 năm 2022.

Ngày 05 tháng 07 năm 2022 bà Trương Thị Kim C mượn của nguyên đơn số tiền là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) có làm biên nhận nhận tiền xác lập thời hạn mượn tiền sẽ trả trong vòng 20 ngày (Hai mươi ngày) kể từ ngày mượn là ngày 05 tháng 07 năm 2022 đến ngày 25 tháng 07 năm 2022.

Ngày 19 tháng 07 năm 2022 bà Trương Thị Kim C lại tiếp tục mượn nguyên đơn số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) có làm biên nhận nhận tiền có xác lập thời hạn mượn tiền sẽ trả trong vòng 20 ngày (Hai mươi ngày) kể từ ngày mượn là ngày 19 tháng 07 năm 2022 đến ngày 08 tháng 08 năm 2022.

Ngày 12 tháng 08 năm 2022 bà Trương Thị Kim C tiếp tục mượn nguyên đơn số tiền là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu) có làm biên nhận nhận tiền có xác lập thời hạn mượn tiền sẽ trả trong vòng 20 ngày (Hai mươi ngày) kể từ ngày mượn là ngày 12 tháng 08 năm 2022 đến ngày 02 tháng 09 năm 2022.

Ngày 05 tháng 09 năm 2022 bà Trương Thị Kim C tiếp tục mượn nguyên đơn số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) có làm biên nhận nhận tiền có xác lập thời hạn mượn tiền sẽ trả trong vòng 20 ngày (Hai mươi ngày), kể từ ngày mượn là ngày 05 tháng 09 năm 2022 đến ngày 25 tháng 09 năm 2022.

Ngày 17 tháng 09 năm 2022 bà Trương Thị Kim C tiếp tục mượn nguyên đơn số tiền là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) có làm biên nhận nhận tiền có xác lập thời hạn mượn sẽ trả trong vòng 20 ngày (Hai mươi ngày), kể từ ngày mượn là ngày 17 tháng 09 năm 2022 đến ngày 07 tháng 10 năm 2022.

Nay nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán cho nguyên đơn tổng cộng số tiền vốn 150.000.000đồng (một trăm năm mươi triệu đồng).

*Bị đơn bà Trương Thị Kim C vắng mặt.*

*Tại phiên tòa,*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ phát biểu:*

Về thủ tục: Từ khi thụ lý cho đến khi quyết định đưa vụ án ra xét xử, các trình tự thủ tục tố tụng khác trong quá trình thụ lý, xét xử sơ thẩm đều tuân theo pháp luật quy định và đề nghị Hội đồng xét xử xử vắng mặt đại diện nguyên đơn và bị đơn.

Về nội dung vụ án - Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lư Khâm V buộc bà Trương Thị Kim C trả số tiền vốn 150.000.000đ cho ông Lư Khâm V.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn Lư Khâm V yêu cầu bị đơn bà Trương Thị Kim C trả số tiền vốn là 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng). Do đó quan hệ tranh chấp là hợp đồng vay tài sản theo quy định tại Điều 463 Bộ luật Dân sự năm 2015; Bị đơn cư trú tại số 59/*, khu vực Bình C, phường Long H, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bà Trương Thị Kim C là bị đơn đã được Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Đối với đại diện nguyên đơn xin vắng mặt. Theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đại diện nguyên đơn và bị đơn.

[3] Về nội dung vụ án: Theo đơn khởi kiện nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả Tổng cộng 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng) tiền vốn. Việc bị đơn không thanh toán được tiền vay cho nguyên đơn là vi phạm quy định về hợp đồng dân sự về vay tài sản, nghĩa vụ của bên vay được quy định tại Điều 474 của Bộ luật Dân sự, đồng thời gây khó khăn cho nguyên đơn trong việc thu hồi vốn vay, gây thiệt thòi quyền lợi cho nguyên đơn.

Căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ, bị đơn đã nhận 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng) của nguyên đơn. Do đó nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán 150.000.000 đồng là có căn cứ chấp nhận.

Do đó, đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí. Bị đơn chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Quyền kháng cáo của các đương sự được thực hiện theo quy định tại các Điều 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều:

- Điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 243, Điều 244, Điều 254, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lư Khâm V. Buộc bị đơn bà Trương Thị Kim C trả số tiền vốn 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng) cho ông Lư Khâm V.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền trên, bên phải thi hành án còn chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án tại thời điểm thanh toán, tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn bà Trương Thị Kim C nộp số tiền 7.500.000 đồng (bảy triệu năm trăm nghìn đồng). Nguyên đơn ông Lư Khâm V được nhận lại số tiền 3.750.000 đồng (ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0002880 ngày 02/12/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án. Đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận***:
- Đương sự;
- VKSND Q. Bình Thủy;
- Chi cục THADS Q. Bình Thủy;
- TAND TP. Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Oanh**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN**
**- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Oanh**

…… ……

***Nơi nhận***:
- Đương sự;
- VKSND Q. Bình Thủy;
- Chi cục THADS Q. Bình Thủy;
- TAND TP. Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Oanh**

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận***:
- Đương sự;
- VKSND Q.Bình Thủy;
- Chi cục THADS Q. Bình Thủy;
- TAND TP. Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Thị Oanh**